TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 120/2023/HNGĐ-ST
Ngày 27/7/2023
V/v "tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN KIM NGỌC**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **HUỲNH VĂN THANH**

Bà **NGUYỄN THỊ KIM HẠNH**

- *Thư ký phiên tòa*: Ông CHIÊM HẢI ÂN – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 246/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023 về việc: "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị NGUYỄN THỊ L, sinh năm 1974. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp H H, xã N H, huyện C L, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh NGUYỄN VĂN C, sinh năm 1968. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp H H, xã N H, huyện C L, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cùng ngày 08/5/2023 và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị NGUYỄN THỊ L trình bày:

Do quen biết, chị và anh NGUYỄN VĂN C tiến tới hôn nhân vào năm 1996, có đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống hạnh phúc đến 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C quan hệ người phụ nữ khác bên ngoài. Vợ chồng đã ly thân hơn 02 tháng nay.

- Về con chung: Chị và anh NGUYỄN VĂN C có 02 con chung tên Nguyễn Nhật Q, sinh năm 2000; Nguyễn Quốc H, sinh năm 2003 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay chị NGUYỄN THỊ L yêu cầu ly hôn anh NGUYỄN VĂN C.

Theo bản khai ngày 12/6/2023 và tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh NGUYỄN VĂN C trình bày:

Anh NGUYỄN VĂN C và chị NGUYỄN THỊ L tiến tới hôn nhân vào năm 1996, có đăng ký kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc không mâu thuẫn gì, do chị L ghen tuông bỏ về nhà cha mẹ ruột hơn 02 tháng nay.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Nhật Q, sinh năm 2000; Nguyễn Quốc H, sinh năm 2003, các con chung đã trưởng thành.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay anh NGUYỄN VĂN C không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị NGUYỄN THỊ L vì còn thương vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] ***Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án***: Xét thấy, chị NGUYỄN THỊ L và anh NGUYỄN VĂN C cư trú: xã Ngũ Hiệp, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Do đó, tranh chấp ly hôn giữa anh, chị thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] ***Về nội dung*****:** Tại phiên tòa hôm nay, chị NGUYỄN THỊ L và anh NGUYỄN VĂN C cùng trình bày thống nhất, do quen biết, chị L và anh C tiến tới hôn nhân vào năm 1996, có đăng ký kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo chị L trình bày là do anh C quan hệ tình cảm với khác bên ngoài, vợ chồng đã ly thân 02 tháng nay, còn anh C cho rằng vợ chồng thương yêu nhau không mâu thuẫn gì, do chị L ghen tuông bỏ về nhà cha mẹ ruột hơn 02 tháng nay nhưng anh vẫn tới lui với chị L, tại phiên tòa chị L cương quyết xin ly hôn, còn anh C có mong muốn gia đình được đoàn tụ. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng chị L, anh C không trầm trọng, bởi chị L cho rằng anh C có quan hệ tình cảm người khác bên ngoài còn anh C không thừa nhận, chị L không có chứng cứ gì chứng minh, mặc khác tại phiên Tòa anh C, chị L đều xác nhận thời gian anh, chị ly thân tính từ ngày nộp đơn khởi kiện tại Tòa đến nay mới hơn 02 tháng nên Hội đồng xét xử thấy rằng, chị L, anh C cần thiết có thời gian đoàn tụ, để hàn gắn tình cảm, xây dựng gia đình hạnh phúc, do đó không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L là phù hợp theo điều 56 của Luật hôn nhân gia đình.

[3] ***Về con chung, tài sản chung, nợ chung:*** Do không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị NGUYỄN THỊ L nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] ***Về án phí***: Dương sự phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự

- Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị NGUYỄN THỊ L xin ly hôn anh NGUYỄN VĂN C.

Về án phí: Chị NGUYỄN THỊ L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, chị đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0017595 ngày 18/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, nên không phải nộp tiếp.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã nơi cư trú;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Kim Ngọc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /2023/HNGĐ

Cai Lậy, ngày 27 tháng 7 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY

Với thành phần Hội đồng xét xử:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Kim Ngọc.**
- Các Hội thẩm:

1- Ông **Huỳnh Văn Thanh**
2- Bà **Nguyễn Thị Kim Hạnh**

Vào hồi giờ ngày 27 tháng 7 năm 2027, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 246/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023 về việc "tranh chấp ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:121/2023/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị NGUYỄN THỊ L, sinh năm 1974. (có mặt)
Địa chỉ: Ấp H H, xã N H, huyện C L, tỉnh Tiền Giang.
- *Bị đơn*: Anh NGUYỄN VĂN C, sinh năm 1968. (có mặt)
Địa chỉ: Ấp Hòa Hảo, xã Ngũ Hiệp, tỉnh Tiền Giang.

Sau khi xem xét các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề cần phải giải quyết trong vụ án như sau:

I. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Kết quả biểu quyết: 3/3. "Tranh chấp ly hôn, con chung".

II. Về điều luật áp dụng: Kết quả biểu quyết: 3/3.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự

- Căn cứ Điều 51, 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14.

III. Về nội dung: Kết quả biểu quyết: 3/3.

Về quan hệ hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị NGUYỄN THỊ L xin ly hôn anh NGUYỄN VĂN C.

Về án phí: Chị NGUYỄN THỊ L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, chị đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0017595 ngày 18/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, nên không phải nộp tiếp.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã Mỹ Thành Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Kim Ngọc